TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 157/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 188/2025/TLST-VHNGĐ ngày 28/8/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1970; số CCCD ; địa chỉ: Số X, nhà ở xã hội P, số X, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Dương Thị Ngọc D, sinh năm 1980; số CCCD ; địa chỉ: Số X, nhà ở xã hội P, số X, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Dương Thị Ngọc D tự nguyện kết hôn năm 2010, có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, theo giấy chứng nhận kết hôn số 63/2010, ngày 19/3/2010, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, ông T và bà D đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay ông T và bà D xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông T và bà D vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Các con chung đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không

vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Dương Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn T và bà Dương Thị Ngọc D mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số BLTU/25E-0009954 ngày 20/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Khu vực 15- Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- UBND phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ VDS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Phương